

Số: 40 /TB-TTYT
V/v quan trắc môi trường hệ
thống xử lý nước thải năm 2025

Phú Ninh, ngày 07 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị/Các Công ty.

Trung tâm Y tế huyện Phú Ninh có nhu cầu quan trắc môi trường hệ thống xử lý nước thải năm 2025. Để có cơ sở lựa chọn nhà thầu quan trắc môi trường hệ thống xử lý nước thải cho đơn vị. Nay Trung tâm y tế huyện Phú Ninh kính thông báo đến quý các đơn vị/Các Công ty đáp ứng đủ điều kiện tham gia báo giá với các nội dung cụ thể như sau:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 08h 00phút ngày 20/02/2025
- Hình thức báo giá: Bản giấy có đóng dấu đỏ và file mềm (**Theo mẫu tại Phụ lục 1**).
- Quy định về gửi báo giá: Báo giá phải được bỏ vào bì, niêm phong theo quy định. Trước bì có ghi rõ nội dung ngoài bì: **BÁO GIÁ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NĂM 2025**.
- Báo giá gửi về: Phòng TCHC-TCKT, Trung tâm y tế huyện Phú Ninh. Địa chỉ: Thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.
- Điện thoại: 0935126017 (Ngô Thị Hà). Email: dauthauphuninh@gmail.com.

Trung tâm Y tế huyện Phú Ninh kính mời các đơn vị gửi bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận: ✓

- Như phần k/g;
- Lưu VT, TCHC-TCKT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Kỳ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Ninh

Căn cứ Thông báo số: /TB-TTYT ngày / /2025 của Trung tâm Y tế huyện Phú Ninh về việc mời chào giá quan trắc môi trường hệ thống xử lý nước thải năm 2025(04 đợt/năm) đến Trung tâm y tế huyện Phú Ninh theo yêu cầu như sau:

TT	Chỉ tiêu (mẫu)	Điểm GSMT	Tần suất	Đơn giá	Thành tiền
A	B	1	2	3	4=1 x 2 x 3
A	Chi phí phân tích mẫu				
I	Môi trường nước thải				
1	pH	2	4		
2	BOD ₅	2	4		
3	COD	2	4		
4	TSS	2	4		
5	Sunfua (theo H ₂ S)	2	4		
6	NH ₄ ⁺ (theo N)	2	4		
7	NO ₃ ⁻ (theo N)	2	4		
8	PO ₄ ³⁻ (theo P)	2	4		
9	Dầu mỡ động thực vật	2	4		
10	Tổng Coliforms	2	4		
11	Salmonella	2	4		
12	Shigella	2	4		
13	Vibrio cholerae	2	4		
II	Không khí và khí độc				
1	Vi khí hậu	2	2		
2	SO ₂	2	2		
3	CO	2	2		
4	NO ₂	2	2		
5	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	2	2		
6	Bụi PM ₁₀	2	2		
7	Amoni (NH ₃)	2	2		
8	Sunfua Hydro (H ₂ S)	2	2		
B	Chi phí khác				

TT	Chỉ tiêu (mẫu)	Điểm GSMT	Tần suất	Đơn giá	Thành tiền
1	Chi phí đi lại và công tác phí	1	4		
2	Chi phí viết báo cáo GSMT	1	4		
Tổng cộng					

(Số tiền viết bằng chữ:)

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ký. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

Giá trên bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng và chi phí khác liên quan tại 11 trạm y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm y tế huyện Phú Ninh.

....., ngày.... tháng.....năm 2025

Đơn vị báo giá

(Ký tên, đóng dấu)